

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2020/HS-ST

Ngày: 13/05/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lý Thị Tường Nga*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khanh*

**Bà Đặng Thị Nhác**

***- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Minh Ngọc*** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh*** - Kiểm sát viên.

Ngày 13/05/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2020/TLST-HS ngày 23/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2020/QĐXXST-HS ngày 29/04/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 18 tháng 10 năm 1986, tại: Điện Biên; HKTT: bản H, xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo, Điện Biên; Chỗ ở: Tổ 5, phường Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội.; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Họ tên bố: Lò Văn N; Sinh năm: 1967 (đã chết); Họ tên mẹ: Lò Thị T ; Sinh năm: 1969; Gia đình bị can có 02 anh em, bị can là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 17/12/2019, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam tại Trại giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có

mặt)

**Người bào chữa:** Bà Đỗ Thị H – Luật sư văn phòng Luật sư Bảo Nhân- Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội.

(Có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 10h00' ngày 17/12/2019, T gặp một nam thanh niên không quen biết và rủ nhau đi mua ma túy về sử dụng. T đồng ý và đưa nam thanh niên này 100.000 đồng để mua ma túy. Sau đó, T đi về nhà trọ tại tổ 5, phường Giang Biên. Khoảng 12h cùng ngày, nam thanh niên này đến gọi T ra cửa phòng trọ và ném vào cổng 01 gói nilong màu đen bên trong chứa Heroine. T cầm ma túy phòng trọ và lấy ra một ít để sử dụng sau đó gói lại và để lên trên giường. Đến khoảng 13h15' phút cùng ngày, tổ công tác Công an phường Giang Biên tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của công nhân tại tổ 5, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Quá trình kiểm phát hiện trên mặt khăn giường của Lò Văn T (sinh năm: 1986; HKTT: bản H, xã Quài Càng, huyện Tuần Giáo, Điện Biên) có 01 gói nilong màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, T khai nhận đó là gói ma túy Heroine của T mua để sử dụng cho bản thân. Cơ quan công an đã niêm phong tang vật và thu giữ gói ma túy đưa T về trụ sở công an để làm việc.

***Tang vật thu giữ:*** 01 gói nilong màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 8083/KLGD-PC09 ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilong màu đen là ma túy loại Heroine, khối lượng **0,194 gam**.

Tại Bản cáo trạng số 117/CT-VKS-LB ngày 22/04/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố Lò Văn T về tội: **Tàng trữ**

**trái phép chất ma túy** theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Vì vậy, việc cáo trạng truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Khi áp dụng hình phạt, cần xem xét đến thái độ khai báo của bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn T mức án từ 15-18 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về tang vật: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói giấy nilong màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng **0,194** gam.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Lò Văn T ngày 17/12/2019: Do T khai không biết tên tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với bản cáo trạng mà VKS đã truy tố, đề nghị HĐXX xem xét bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo là người dân tộc Thái sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn để cho bị cáo được hưởng dưới mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, VKS truy tố bị cáo là đúng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13h15' ngày 17/12/2019 tại khu vực tổ 5, phường Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội, Lò Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,194 gam ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Giang Biên phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy**, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa

phương, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy của Nhà nước và xã hội nên phải xử lý nghiêm khắc.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người dân tộc sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian giúp bị cáo cai nghiện ma túy và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về tang vật: 0,194 gam ma túy loại Heroin là vật cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị giải quyết về tang vật là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Lò Văn T ngày 17/12/2019: Do T khai không biết tên tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH;**

**1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**Xử phạt: Bị cáo Lò Văn T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2019.**

### **2. Về tang vật:**

Tịch thu tiêu hủy 0,194 gam ma túy loại Heroin hiện có tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo phiếu nhập vật chứng ngày 16/3/2020.

**3. Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

### ***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Lý Thị Tường Nga***

